

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ MỚI
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2025/HSST
Ngày: 23/4/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vi Hồng Lễ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Lý Văn Thuận.

2, Ông Tống Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ma Văn Chung – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa: Ông Hà Trọng Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2025/HSST, ngày 14/3/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/QĐXXST- HS, ngày 09/4/2025, đối với các bị cáo:

1. Trần Đình C, sinh ngày 28/6/1993, tại huyện C, Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B Tét, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Phạm Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2024 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Quảng T1, sinh ngày 18/11/1997, tại huyện C, Bắc Kạn;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B (nay là thôn H), xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Quảng D và bà Ma Thị B; chưa có vợ, con; tiền án: 01, năm 2022, bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 12/2022/HS-ST ngày 26/12/2022. Ngày 27/3/2024 thì chấp hành xong, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2021, bị Chủ tịch UBND xã T, huyện C áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 03 (ba) tháng tại Quyết định số 696/QĐ-UBND ngày 02/11/2021. Ngày 02/02/2022,

chấp hành xong; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2024 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ ngày 28/11/2024, tổ công tác Công an xã T, huyện C đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện, bắt quả tang Hà Quảng T1 về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, T1 tự nguyện giao nộp từ trong lòng bàn tay trái 01 (một) gói nhỏ, được gói bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột và cục màu trắng nghi là ma túy (niêm phong trong phong bì ký hiệu T).

Tại biên bản mở, đóng niêm phong, thử phát hiện nhanh, cân xác định khối lượng chất ma túy hồi 18 giờ 00 ngày 28/11/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, xác định: Tiến hành cho một ít chất màu trắng dạng cục và bột có trong phong bì ký hiệu T thử phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím đỏ đối chiếu trùng khớp với bảng màu chất ma túy loại Heroine. Tiến hành cân khối lượng chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu T có khối lượng là 0,043g (không phải không bốn ba gam), niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra, Hà Quảng T1 khai nhận: Khoảng 12 giờ 00 ngày 28/11/2024, Hà Quảng T1, đi từ nhà đến thôn B Tết 1, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy. Tại đây, T1 gặp Trần Đình C hỏi mua ma túy với số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) và được C đồng ý. T1 đưa 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) cho C, C nhận tiền rồi bảo T1 đứng chờ và đi ngược lên về phía nhà của C. Một lúc sau, C quay lại và đưa 01 (một) gói ma túy cho T1, T1 nhận lấy gói ma túy và đi bộ ra Quốc lộ C rồi bắt xe ôm đi về xã T. Khi đi đến đỉnh dốc Ba Tầng thuộc thôn P, xã T, huyện C, T1 xuống xe, đi xuống khe suối gần đó và sử dụng hết một phần số ma túy vừa mua được, số ma túy còn lại T1 tiếp tục gói vào giấy gói cũ, sau đó đi bộ về nhà. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, khi đang đi bộ về nhà thì T1 bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 379/KL-KTHS ngày 03/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

“- Mẫu chất màu trắng trong phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có khối lượng là 0,043g (không phải không bốn ba gam).”

Vào hồi 14 giờ 50 phút ngày 27/12/2024, tổ công tác Công an huyện C đang làm nhiệm vụ tại thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã phát hiện và bắt quả tang Trần Đình C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ bên trong chiếc túi đeo chéo màu đen phía trước ngực của C 01(một) hộp hình chữ nhật màu đỏ vàng, trên mặt hộp có chữ Đệ Nhất Thuốc Lào Xuân H1 và nhiều chữ khác, bên trong có 02 (hai) túi nilon trong suốt có khóa zip, miệng túi có dòng kẻ màu đỏ, bên trong 02 (hai) túi zip có chứa chất màu trắng dạng cục và bột nghi là ma túy (niêm phong trong phong bì ký hiệu C). Ngoài ra, tạm giữ 01 (một) chiếc cân điện tử màu đen, trên mặt cân có dòng chữ POCKET SCALE, cũ đã qua sử dụng niêm phong trong phong bì ký hiệu C1.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong, thử phát hiện nhanh, cân xác định khối lượng chất ma túy hồi 17 giờ 10 ngày 27/12/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, xác định: Tiến hành cho một ít chất màu trắng dạng cục và bột có trong phong bì ký hiệu C thử phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím đỏ đối chiếu trùng khớp với bảng màu chất ma túy loại Heroine. Tiến hành cân khối lượng chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu C có khối lượng là 5,752g (*Năm phẩy bảy năm hai gam*), niêm phong trong phong bì ký hiệu C2 gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra Trần Đình C khai nhận: Toàn bộ số ma túy mà cơ quan Công an thu giữ là của C mua về với mục đích bán để kiếm lời và sử dụng cho bản thân, cụ thể: Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 27/12/2024, C một mình đi từ nhà ra đường Q bắt xe khách xuống bến xe T. Khi đến nơi, C gặp và mua được của 01 (một) người đàn ông (Không rõ tên tuổi, địa chỉ) 01 (một) gói ma túy đựng trong 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật màu đỏ vàng với số tiền 4.500.000^d (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, C để vào trong túi da đeo chéo trước ngực rồi bắt xe khách về nhà, đến khoảng 09 giờ 00 cùng ngày, C về đến nhà lấy thêm áo khoác để mặc, rồi tiếp tục ra đường Q bắt xe khách đi xã C, huyện C. Khi đến thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, C xuống xe và bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Đối với số ma túy mua được, nếu có người hỏi mua hết thì C sẽ bán với số tiền 5.500.000^d (*Năm triệu năm trăm nghìn đồng*), nếu mua lẻ thì sẽ bán một tốp với giá khoảng 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) và dùng cân điện tử để chia, tuy nhiên Chang chưa kịp bán cho người khác.

Ngoài ra, vào ngày 27/11/2024, C mua được với 01 (một) người đàn ông khác (không rõ tên tuổi, địa chỉ) 02 (hai) gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng với số tiền 500.000^d (*Năm trăm nghìn đồng*), gồm 01 (một) gói to và 01 (một) gói nhỏ.

Sau đó, C đã dùng hết ma túy trong gói to, còn số ma túy trong gói nhỏ, ngày 28/11/2024, C bán đã bán cho Hà Quảng T1 với số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tại thôn B Tết, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Tại Kết luận giám định số 40/KL-KTHS ngày 03/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (H) có khối lượng là 5,752g (năm phẩy bảy năm hai gam).

Với các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 12/CT-VKSCM, ngày 13/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Trần Đình C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS. Bị cáo Hà Quảng T1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249/BLHS.

Điều luật có nội dung:

“Điều 251. Mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

i) Heroine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

“Điều 249 . Tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ... đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Đình C phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo Hà Quảng T1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: - Đề nghị áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50/BLHS, xử phạt bị cáo Trần Đình C từ 7 năm đến 8 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/12/2024.

- Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50/BLHS, xử phạt bị cáo Hà Quảng T1 từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/11/2024.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với Trần Đình C từ 5 triệu đến 7 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hà Quảng T1.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu huỷ 05 phong bì còn nguyên dấu niêm phong; 01 túi màu đen cũ, đã qua sử dụng. Truy thu của bị cáo Trần Đình C số tiền 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) là tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 135, 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình tranh luận: Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng và các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 14 giờ 50 phút ngày 27/12/2024, tại khu vực thôn N, xã C, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Trần Đình C có hành vi tàng trữ trái phép 5,752g (*Năm phẩy bảy năm hai gam*) ma túy, loại Heroine với mục đích bán để kiếm lời thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn phát hiện, bắt quả tang. Trước đó ngày 28/11/2024 Trần Đình C đã bán trái phép cho H2 Quảng Trung 0,043g (*Không phẩy không bốn ba gam*) ma túy, loại Heroine với số tiền là 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*), nên hành vi của Trần Đình C đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm I khoản 2 Điều 251/BLHS.

Hồi 14 giờ ngày 28/11/2024 tại thôn P, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Hà Quảng T1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,043g (*Không phẩy không bốn ba gam*) ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang. Do Hà Quảng T1 đã có một tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích. Nên hành vi của Hà Quảng T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tổng hợp các chứng cứ lại, đánh giá diễn biến khách quan của vụ án thấy việc truy tố, xét xử bị cáo Trần Đình C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251/BLHS và bị cáo Hà Quảng T1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 249/BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Xét tính chất hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Bị cáo Trần Đình C có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng; được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Bị cáo Hà Quảng T1 có nhân thân xấu, năm 2021 đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường; năm 2022 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 15 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chưa được xoá án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn phạm tội, bởi vậy phải có một mức án thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và cộng đồng xã hội; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] *Hình phạt bổ sung*: Xét thấy các bị cáo không có tài sản và nguồn thu nhập nào, khi áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thì không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng đối với các bị cáo.

[5] *Về vật chứng*: Tịch thu tiêu huỷ 05 phong bì còn nguyên dấu niêm phong, trong đó có 01 phong bì ký hiệu C1 bên trong có chứa 01 điện tử là công cụ sử dụng vào việc phạm tội của Trần Đình C; 01 túi màu đen cũ, đã qua sử dụng (tình trạng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn). Truy thu của bị cáo Trần Đình C số tiền 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) là tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

[6] *Về án phí*: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với 02 (hai) người đàn ông theo lời khai của bị cáo Trần Đình C là người đã bán ma túy cho C vào ngày 27/11/2024 và ngày 27/12/2024 tại khu vực B xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của những người này, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Đình C phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và bị cáo Hà Quảng T1 phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50/BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Trần Đình C 07 (B1) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/12/2024.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50/BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Hà Quảng T1 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28/11/2024.

2. *Về vật chứng:* - Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS.

+ Tịch thu tiêu hủy 05 phong bì ký hiệu T2, T223, T30, C1 và C3 còn nguyên dấu niêm phong; 01 túi màu đen, cũ đã qua sử dụng (Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn ngày 08/4/2025).

+ Truy thu của bị cáo Trần Đình C số tiền 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) là tiền thu lời bất chính để sung quỹ Nhà nước.

3. *Về án phí:* - Áp dụng điều 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

+ Buộc các bị cáo Trần Đình C và Hà Quảng T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

4. *Về quyền kháng cáo:* - Áp dụng Điều 331, 333/BLTTHS

+ Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Hồ sơ, lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Hồng Lễ